

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN

Chúc mừng!

Quý công ty đã hoàn thành đánh giá và đạt được chứng nhận bởi NIFC. Dấu chứng nhận của NIFC minh chứng cho độ tin cậy, niềm tin và tạo thêm giá trị cho thương hiệu của tổ chức.

Quý công ty đã được chứng nhận và có quyền tự do sử dụng dấu chứng nhận được thừa nhận và tín nhiệm trên phạm vi toàn cầu.

NIFC luôn đồng hành và hỗ trợ Quý công ty sử dụng dấu chứng nhận để quảng bá cho kết quả chứng nhận thành công của Quý công ty.

Dấu chứng nhận thể hiện sự phù hợp của hệ thống quản lý hoặc sản phẩm của Quý công ty so với yêu cầu của các tiêu chuẩn/ quy chuẩn liên quan. Vì lý do này, Quý công ty cần cẩn trọng khi sử dụng dấu chứng nhận để tránh gây hiểu nhầm việc chứng nhận cho sản phẩm hoặc hệ thống, hoặc ngầm hiểu việc chứng nhận được áp dụng cho các hoạt động và địa điểm nằm ngoài phạm vi chứng nhận.

Mẫu dấu chứng nhận cho khách hàng chứng nhận

	Dấu chứng nhận hợp chuẩn	Dấu chứng nhận hợp quy	Dấu chứng nhận hệ thống ATTP	
Quy định sử dụng dấu chứng nhận của NIFC	 TCVN	 Mã số QCVN	 ISO 22000:2018	 TCVN 5603:2023
Trên sản phẩm hoặc bao bì trực tiếp				
Trên hộp lớn được dùng để vận chuyển sản phẩm				
Trên các ấn phẩm, trang web, quảng cáo				

Mẫu dấu công nhận

Dấu công nhận hệ thống chứng nhận sản phẩm	Dấu công nhận hệ thống quản lý ATTP	Dấu kết hợp hệ thống quản lý ATTP
		

Lưu ý :

- Mẫu dấu công nhận thể hiện trên các thông tin dạng văn bản của Viện
- Khách hàng chứng nhận của Viện được sử dụng dấu hiệu công nhận cùng với dấu chứng nhận do Viện cấp mà không sử dụng dấu kết hợp.
- Dấu kết hợp có thể kèm theo logo của Viện, logo sẽ tách biệt, không để bên cạnh với dấu của IAF và VICAS 024

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG DẤU CHỨNG NHẬN

- ♣ Tất cả các khách hàng đã được cấp Dấu chứng nhận phù hợp tương ứng với tiêu chuẩn chứng nhận. Dấu chứng nhận được cung cấp dưới 1 trong 4 định dạng: JPEG, GIF, EPS hoặc hình ảnh minh họa.
- ♣ Những khách hàng được đánh giá chứng nhận bởi NIFC (cụ thể là những khách hàng sở hữu Giấy chứng nhận của NIFC) được phép sử dụng Dấu chứng nhận của NIFC cho mục đích truyền thông.
- ♣ Những Dấu này chỉ gắn liền với dịch vụ chứng nhận do NIFC cung cấp mà không áp dụng đối với bất kỳ dịch vụ nào khác của NIFC.
- ♣ Cụm từ “Dấu chứng nhận” sử dụng trong tài liệu này cũng bao gồm các báo cáo chứng nhận và những tài liệu liên quan khác mà không được sử dụng sai mục đích hay gây ảnh hưởng xấu đến danh tiếng của NIFC. Việc quảng cáo về hệ thống quản lý đã được chứng nhận của doanh nghiệp phải minh bạch và không được phép gây hiểu lầm rằng sản phẩm của doanh nghiệp đó đã được chứng nhận.
- ♣ Dấu chứng nhận có thể được sử dụng kèm hoặc không kèm theo số Giấy chứng nhận. Việc thêm vào số Giấy chứng nhận là nhằm tăng thêm độ tin cậy và khả năng truy xuất nguồn gốc đối với Dấu chứng nhận.
- ♣ Biểu tượng thương hiệu (Logo) của NIFC không được thể hiện trên Giấy chứng nhận sự phù hợp hay Giấy chứng nhận phân tích khác.
- ♣ NIFC phải đảm bảo rằng khách hàng đã được chứng nhận sử dụng Dấu chứng nhận của NIFC theo đúng quy định của quốc gia và quốc tế liên quan. Các quy định này nhằm đảm bảo Dấu chứng nhận được sử dụng đúng cách, không gây nhầm lẫn cho các tổ chức hoặc các cá nhân khi mua hàng hóa hoặc sử dụng dịch vụ do các doanh nghiệp đã được chứng nhận cung cấp.
- ♣ Dấu chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm của NIFC không được in trên sản phẩm cũng như trên bao bì của sản phẩm, bao gồm tất cả bao bì sản phẩm, bao bì sơ cấp (chứa sản phẩm), mọi bao bì bên ngoài hoặc bao bì thứ cấp. Khách hàng cũng không sử dụng bất kỳ tuyên bố nào trên sản phẩm và tất cả bao bì sản phẩm (cả bao bì sơ cấp chứa sản phẩm, mọi bao bì bên ngoài và bao bì thứ cấp) về việc khách hàng được chứng nhận hệ thống quản lý an toàn thực phẩm.
- ♣ Đối với dịch vụ chứng nhận hợp quy, dấu hợp quy được sử dụng trực tiếp trên sản phẩm, hàng hóa, bao bì, hoặc trong tài liệu kỹ thuật hoặc trên nhãn gắn trên sản phẩm, hàng hóa ở vị trí dễ thấy, dễ đọc. Trong mọi tình huống, việc sử dụng dấu hợp quy sẽ tuân thủ theo thông tư 28/2012/TTBKHCN (điều 4).